

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 05 năm 2018

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: CƠ KHÍ CHẾ BIẾN BẢO QUẢN NSTP**

I. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Kinh tế chính trị Mác-Lênin
- Tên tiếng Anh: Political economics of marxism and leninism
- Mã học phần: 200102
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2 tín chỉ thuyết, 0 tín chỉ thực hành/ thí nghiệm)
- Điều kiện tham gia học tập học phần: Môn học tiên quyết: Triết học Mác-Lênin
Môn học trước: Triết học Mác-Lênin
- Bộ môn: Lý luận chính trị
- Phân bố thời gian: 10 tuần
- Học kỳ: 2 (năm thứ nhất)
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Cơ bản x		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc x	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt x

II. Thông tin về giảng viên:

- Họ và tên: ThS. Nguyễn Thanh Long
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận Chính trị, trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
- Điện thoại, email: ngtlong@hcmuaf.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế chính trị
- Thông tin về trợ giảng/ giảng viên cùng giảng dạy:

III. Mô tả học phần:

Khái lược về khái niệm, phạm trù, quy luật kinh tế, phương pháp luận tư duy kinh tế của kinh tế chính trị Mác-Lênin. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành ba phần, 6 chương.

Phần thứ nhất có 1 chương bao quát những vấn đề cơ bản của kinh tế chính trị và chức năng kinh tế chính trị trong tư duy kinh tế.

Phần thứ hai có 3 chương trình bày 3 nội dung trọng tâm là học thuyết kinh tế chính trị Mác-Lênin.

Phần thứ 3 có 2 chương, khái quát vai trò cơ sở lý luận kinh tế chính trị Mác- Lênin ở Việt nam.

IV. Mục tiêu và chuẩn đầu ra

- Mục tiêu:

+ Cung cấp cho sinh viên một cách có hệ thống, có chọn lọc những kiến thức cơ bản của môn học kinh tế chính trị Mác - Lê nin. Để sinh viên có căn cứ khoa học hiểu và lý giải được các đường lối chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta tạo niềm tin có cơ sở khoa học vào sự lãnh đạo của Đảng và sự tất thắng của chủ nghĩa xã hội:

+ Cùng với các môn khoa học khác, tiếp tục bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận tư duy kinh tế.

- Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT											
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8	PO9	PO10	PO11	PO12
200102	KTCT Mac-Lenin	X											

Ghi chú:

x: Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

X : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

- Chuẩn đầu ra của học phần (theo thang đo năng đo năng lực của Bloom):

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
	Kiến thức	

CLO1	Trình bày được đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin.	PLO1
CLO2	Nêu được những nội dung cơ bản của học thuyết giá trị.	PLO1
CLO3	Nêu được những nội dung cơ bản của học thuyết giá trị thặng dư.	PLO1
CLO4	Trình bày được vai trò của kinh tế Mác – Lênin đối với xây dựng đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.	PLO1
Kĩ năng		
CLO5	- Có khả năng vận dụng các nguyên lý cơ bản của kinh tế chính trị Mác - Lênin vào nghiên cứu các khoa học cụ thể, cũng như phân tích những vấn đề thực tiễn cuộc sống đang đặt ra.	PLO1
Thái độ và phẩm chất đạo đức		
CLO6	- Có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn.	PLO11

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp diễn giảng.
- Phương pháp đặt vấn đề cho sinh viên giải quyết.
- Thảo luận (seminar).

2. Phương pháp học tập:

- Sinh viên tự đọc tài liệu, phát triển giả thuyết và câu hỏi liên quan.
- Làm bài tập về nhà.
- Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận nhóm.

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Bảng 1. Matrix đánh giá CDR của học phần (tỷ lệ điểm theo quy chế học vụ của trường ĐHNL TP.HCM)

Các CDR của học phần	Chuyên cần	Thi giữa kỳ	Thi cuối kỳ
	(10%)	(10%)	(80%)
CLO1		X	X
CLO2		X	X
CLO3		X	X
CLO4		X	X
CLO5		X	X
CLO6	X		X

Bảng 2. Rubric đánh giá học phần

1. Điểm chuyên cần (10%)

Rubric 1. Đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	Từ 7-8	4-6	<4
Có mặt trên lớp (*)	70	96%-100% tổng số buổi học của học phần	86%-95% tổng số buổi học của học phần	80%-85% tổng số buổi học của học phần	< 80% tổng số buổi học của học phần
Thái độ tham dự	30	Nhiệt tình phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Có phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Rất ít khi phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Không bao giờ phát biểu, đặt câu hỏi hay tham gia các hoạt động trên lớp

(*) Giảng viên có thể cho sinh viên ký tên vào danh sách điểm danh theo từng buổi học

2. Thi giữa kỳ (10%)

Rubric 2. Đánh giá kiểm tra giữa kỳ

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Nội dung	100	Theo thang điểm cụ thể của đề và đáp án kiểm tra giữa kỳ			

3. Thi cuối kỳ (80%)

Rubric 8. Đánh giá thi cuối kỳ

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Nội dung	100	Theo thang điểm về nội dung của đề và đáp án thi cuối kỳ			

4. Đánh giá chung

Điểm	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1	0
Đánh giá chung	Hoàn thành môn học loại xuất sắc	Hoàn thành môn học loại giỏi	Hoàn thành môn học loại khá giỏi	Hoàn thành môn học loại khá	Hoàn thành môn học loại trung bình khá	Hoàn thành môn học loại trung bình	Hoàn thành môn học	Không đạt			

VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

- Bộ giáo dục và đào tạo, Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin, Nxb. Chính trị quốc gia, 2007.

-Mác – Ăngghen Toàn tập; V.I.Lênin Toàn tập.

IX. Nội dung chi tiết của học phần :

Tuần	Nội dung	CĐR chi tiết LLOs	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CĐR học phần (CLOs)
1	Chương 1: Đối tượng, phương pháp và chức năng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin	LLO1	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO1
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 1.1. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác-Lênin 1.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu 1.3. Chức năng của kinh tế chính trị Mác- Lênin.				
2	Chương 2: Hàng hoá, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	LLO2	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO2 CLO5 CLO6 CLO7
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 2.1.1. Sản xuất hàng hoá 2.1.2. Hàng hoá và thuộc tính của hàng hoá 2.1.3. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hoá 2.1.4. Lượng giá trị của hàng hoá và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị của hàng hoá 2.1.5. Một số loại hàng hoá đặc biệt				
3	Chương 2: Hàng hoá, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	LLO2	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO2 CLO5 CLO6
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 2.2.1. Thị trường 2.2.2. Các quy luật kinh tế chủ yếu của thị trường 2.2.3. Kinh tế thị trường				
	Chương 2: Hàng hoá, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường		Thuyết	Trắc	

4	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 2.3.1. Vai trò người sản xuất 2.3.2. Vai trò người tiêu dùng 2.3.3. Vai trò thương nhân và các chủ thể tham gia khác 2.3.4. Vai trò Nhà nước	LLO2	giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	nhịệm và tự luận	CLO2 CLO5 CLO7 CLO8
5	Chương 3: Sản xuất giá trị thặng dư và quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường	LLO3	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nhịệm và tự luận	CLO3 CLO5 CLO6 CLO8
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 3.1.1. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư 3.1.2. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa				
6	Chương 3: Sản xuất giá trị thặng dư và quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường	LLO3	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nhịệm và tự luận	CLO3 CLO5 CLO6 CLO8
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 3.1.3. Tích lũy và tái sản xuất mở rộng 3.1.4. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường				
7	Chương 3: Sản xuất giá trị thặng dư và quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường	LLO3	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nhịệm và tự luận	CLO3 CLO5 CLO6 CLO7
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 3.2.1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế 3.2.2. Các quan hệ lợi ích kinh tế cơ bản trong nền kinh tế thị trường 3.2.3. Vai trò Nhà nước trong bảo đảm hài hoà các lợi ích				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà:				
8	Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền	LLO4	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nhịệm, bài tập và tự luận	CLO2, CLO3 CLO6 CLO7
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 4.1. Cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường 4.2. Lý luận của V.I.Lênin về độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước trong nền kinh tế thị trường				
	Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam		Thuyết	Trắc	

9	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 5.1. Khái niệm, đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	LL05	giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	nhịệm và tự luận	CLO4 CLO7 CLO8
10	Chương 6: Cách mạng công nghiệp và hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam Các nội dung và PPGD chính trên lớp: 6.1. Cách mạng công nghiệp và vai trò của cách mạng công nghiệp đối với phát triển 6.2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	LLO6	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, bài tập và tự luận	CLO4 CLO6 CLO7 CLO8

X. Hình thức tổ chức dạy học :

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học (tiết)					Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH/TT	Tự học	
Chương 1	3		0			
Chương 2	6		1			
Chương 3	6		1			
Chương 4	6		1			
Chương 5	2		1			
Chương 6	2		1			
TỔNG	25		5			

XI. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: giảng đường có sức chứa đến 140.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy chiếu, bảng, phấn.

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



ThS. Nguyễn Văn Trọn



ThS. Nguyễn Thanh Long